T073 BL III (001) Cố Ý Vọng Ngữ-Nói Về 90 Pháp Ba Dật Đề-Giới Pháp Của Tỳ Kheo-Luật Tứ Phần

Tạng Luật (Linh Sơn Pháp Bảo)

SOÁ 1428

LUAÄT TÖÙ PHAÀN Haùn dòch: Ñôøi Dieâu Taàn, Tam taïng Phaät Ñaø Da Xaù vaø Truùc Phaät Nieäm.

Phaàn 1: GIÔÙI PHAÙP CUÛA TYØ KHEO (Tieáp Theo)

CHÖÔNG V: NOÙI VEÀ 90 PHAÙP Ba-daät-ñeà

1. COÁ YÙ VOÏNG NGÖÕl A. DUYEÂN KHÔÛI Moät thôøi, Phaät ôû Thích-suùy-saáu2, trong vöôøn Ni-caâu-loaïi, nöôùc Ca- duy-la-veä. Baáy giôø trong doøng hoï Thích coù ngöôøi con trai nhaø hoï Thích teân laø Töôïng Löïc> coù taøi ñaøm luaän, thöôøng cuøng Phaïm chí ngoaïi ñaïo luaän baøn. Tröôøng hôïp bò thua, lieàn laät ngöôïc lôøi noùi tröôùc. Giöõa Taêng, khi hoûi ñeán vieäc aáy thì Töôïng Löïc cuõng ñaûo ngöôïc lôøi noùi tröôùc. ÔÛ giöõa chuùng, bieát nhöng oâng vaãn noùi doái. Caùc Phaïm chí thöôøng bieám nheõ: - Sa-moân Thích töû khoâng coù taøm quyù, thöôøng noùi lôøi voïng ngöõ,

l. Cf. Nguõ phaàn 6 (T22nl42l, tr.>7bl4); Taêng kyø l2 (T22nl425, tr.>24c07); Thaäp tuïng 7 (T2>nl4>5, tr.6>bl6); Caên baûn 25 (T2>nl442, tr.760bl6). Pali, Paøcittiya l. Muøsavaøda, Vin. iv. 2. 2. Cf. Nguõ phaàn 6 (T22nl42l, tr.>7bl4); Taêng kyø l2 (T22nl425, tr.>24c07); Thaäp tuïng 7 (T2>nl4>5, tr.6>bl6); Caên baûn 25 (T2>nl442, tr.760bl6). Pali, Pācittiya 1. Mūsavāda, Vin.iv. 2. >. Töôïng Löïc . Nguõ phaàn 6 (T22nl42l, tr.>7bl5), Tyø-kheo phaùp sö Sa-lan . Taêng kyø l2 (T22nl425, tr.>24c08): Tröôûng laõo Thi-lò-da-baø ; Thaäp tuïng 7 (T2>nl4>5, tr.6>b22): Tyø-kheo hoï Thích Ha-ña ; Caên baûn 25 (T2>nl442, tr.760bl7): Duyeân khôûi töø Toân giaû La-haàu-la (Cuï thoï La-hoã-la), nhöng chöa cheá giôùi; cho ñeán duyeân khôûi bôûi Tyø-kheo Phaùp Thuû môùi cheá giôùi. Pali: Hatthako Sakya- putto.

SOÁ l428 - LUAÄT TÖÙ PHAÀN, Phaàn l (Tieáp Theo) 4

maø töï xöng laø ta phuïng haønh chaùnh phaùp. Nhöng nay nhö vaäy coù gì laø chaùnh phaùp? Luaän baøn khoâng hôn, lieàn laät ngöôïc lôøi noùi tröôùc. Khi ôû trong chuùng Taêng, ñöôïc hoûi ñeán thì cuõng laät ngöôïc lôøi noùi tröôùc. ÔÛ trong chuùng, bieát nhöng vaãn noùi doái. Trong soá caùc Tyø-kheo nghe ñoù, coù vò thieåu duïc tri tuùc, soáng haïnh ñaàu ñaø, öa hoïc giôùi, bieát taøm quyù quôû traùch Thích töû Töôïng Löïc: - Sao thaày cuøng Phaïm chí ngoaïi ñaïo luaän baøn, tröôøng hôïp bò thua, lieàn laät ngöôïc lôøi noùi tröôùc. Giöõa Taêng, khi hoûi ñeán vieäc aáy thì cuõng ñaûo ngöôïc lôøi noùi tröôùc. ÔÛ giöõa chuùng, bieát nhöng vaãn noùi doái? Khi aáy caùc Tyø-kheo ñeán choã Ñöùc Theá Toân, ñaûnh leã döôùi chaân Phaät, roài ngoài qua moät beân, ñem nhaân duyeân naøy baïch leân Ñöùc Theá Toân moät caùch ñaày ñuû. ÑöùcTheá Toân vì nhaân duyeân naøy taäp hôïp Taêng Tyø-kheo, quôû traùch

Tyø-kheo Töôïng Löïc: - Vieäc oâng laøm laø sai quaáy, chaúng phaûi oai nghi, chaúng phaûi phaùp Sa-moân, chaúng phaûi tònh haïnh, chaúng phaûi haïnh tuøy thuaän, laøm ñieàu khoâng neân laøm. Tyø-kheo Töôïng Löïc, sao cuøng Phaïm chí ngoaïi ñaïo luaän baøn, tröôøng hôïp bò thua, lieàn laät ngöôïc lôøi noùi tröôùc? Giöõa Taêng, khi hoûi ñeán vieäc aáy thì cuõng ñaûo ngöôïc lôøi noùi tröôùc. ÔÛ giöõa chuùng, bieát nhöng vaãn noùi doái? Baáy giôø, Ñöùc Theá Toân duøng voâ soá phöông tieän quôû traùch Tyø-kheo Töôïng Löïc roài, baûo caùc Tyø-kheo: - Ñaây laø ngöôøi si, laø nôi troàng nhieàu gioáng höõu laäu, laø keû phaïm giôùi naøy ban ñaàu. Töø nay veà sau, Ta vì caùc Tyø-kheo kieát giôùi, goàm möôøi cuù nghóa, cho ñeán caâu chaùnh phaùp toàn taïi laâu daøi. Muoán noùi giôùi neân noùi nhö vaày: Tyø-kheo naøo, bieát maø noùi doái, Ba-daät-ñeà.4 B. GIÔÙI TÖÔÙNG Tyø-kheo: Nghóa nhö treân. Bieát maø noùi doái: Khoâng thaáy noùi thaáy, khoâng nghe noùi nghe, khoâng xuùc giaùc noùi xuùc giaùc, khoâng hay bieát noùi hay bieát,5 thaáy noùi khoâng thaáy, nghe noùi khoâng nghe, xuùc giaùc noùi khoâng xuùc giaùc, hay bieát noùi khoâng hay bieát.

4. Ba-daät-ñeà. Thaäp tuïng 7 (T2>nl4>5, tr.6>cl9): Ba-daï-ñeà toäi danh; coù nghóa laø thieâu ñoát, ngaên bít. Neáu khoâng saùm hoái, coù theå chöôùng ngaïi ñaïo. Pali: Paøcittiya. 5. Thaáy, nghe, xuùc, giaùc, hay bieát, Haùn: Kieán, vaên, xuùc, tri . Boán chöùc naêng nhaän thöùc, cuõng thöôøng noùi laø kieán, vaên, giaùc, tri. Taêng-kyø: Kieán vaên tri thöùc . Pali: Didha, suta, muta, viññña.

SOÁ l428 - LUAÄT TÖÙ PHAÀN, Phaàn l (Tieáp Theo) 5

Thaáy: Thaáy bôûi thöùc con maét. Nghe: Nghe bôûi thöùc cuûa tai. Xuùc: Xuùc giaùc bôûi ba thöùc: Muõi, löôõi vaø thaân. Hay bieát: Hay bieát bôûi yù thöùc. Khoâng thaáy: Tröø nhaõn thöùc ra, coøn laïi naêm thöùc kia. Khoâng nghe: Tröø nhó thöùc ra, coøn laïi naêm thöùc kia. Khoâng xuùc giaùc: Tröø ba thöùc ra, coøn laïi maét, tai vaø yù. Khoâng hay bieát: Tröø yù thöùc ra, coøn laïi naêm thöùc kia. Neáu ngöôøi naøo khoâng thaáy, khoâng nghe, khoâng xuùc giaùc, khoâng hay bieát maø noùi nhö vaày: Toâi thaáy, nghe, xuùc giaùc, hay bieát; bieát maø noùi doái, Ba-daät-ñeà. Neáu ngöôøi naøo khoâng thaáy, khoâng nghe, khoâng xuùc giaùc, khoâng hay bieát, maø trong ñoù coù töôûng thaáy, töôûng nghe, töôûng xuùc, töôûng bieát, maø laïi noùi, - Toâi khoâng thaáy, khoâng nghe, khoâng xuùc, khoâng bieát; bieát maø noùi doái, Ba-daät-ñeà. Neáu ngöôøi naøo khoâng thaáy, khoâng nghe, khoâng xuùc, khoâng bieát, maø trong yù sanh nghi nhöng laïi noùi nhö vaày, - Toâi khoâng coù nghi, roài noùi - Toâi thaáy, toâi nghe, toâi xuùc, toâi bieát; bieát maø noùi doái, Ba-daät-ñeà. Neáu ngöôøi khoâng thaáy, khoâng nghe, khoâng xuùc, khoâng bieát, maø trong yù coù nghi nhöng laïi noùi - Trong ñaây toâi khoâng nghi, roài noùi - Toâi khoâng thaáy, khoâng nghe, khoâng xuùc, khoâng bieát; bieát maø noùi doái, Ba- daät-ñeà. Neáu ngöôøi khoâng thaáy, khoâng nghe, khoâng xuùc, khoâng bieát, maø trong yù laïi khoâng nghi, roài noùi, - Toâi coù nghi ngôø raèng toâi thaáy, toâi xuùc, toâi bieát; bieát maø noùi doái, Ba-daät-ñeà. Trong yù khoâng nghi ngôø raèng - Toâi khoâng thaáy, toâi khoâng nghe, toâi khoâng xuùc, toâi khoâng bieát, nhöng laïi noùi - Toâi coù nghi ngôø raèng toâi khoâng thaáy, khoâng nghe, khoâng xuùc, khoâng bieát; bieát maø noùi doái, Ba-

daät-ñeà. Ñieàu naøy neân noùi roäng: Tröôùc ñoù khôûi yù nghó, - Ta seõ noùi doái. Khi noùi doái, töï bieát laø noùi doái; noùi doái roài, bieát laø noùi doái: Coá yù noùi doái, Ba- daät-ñeà. Tröôùc ñoù khôûi yù nghó, - Ta seõ noùi doái. Khi noùi doái, töï bieát laø noùi doái; noùi doái roài, khoâng töï nhôù laø ñaõ noùi doái: Coá yù noùi doái, phaïm Ba-daät- ñeà. Tröôùc ñoù khoâng khôûi yù nghó, - Ta seõ noùi doái. Khi noùi doái, bieát laø noùi doái; noùi doái roài, bieát laø noùi doái: Coá yù noùi doái, Ba-daät-ñeà. Tröôùc ñoù khoâng khôûi yù nghó noùi doái. Khi noùi doái, bieát laø noùi doái;

noùi doái roài, khoâng nhôù laø noùi doái: Coá yù noùi doái, Ba-daät-ñeà. Caùi ñöôïc thaáy coù khaùc, caùi ñöôïc nhìn nhaän coù khaùc, caùi ñöôïc ham muoán coù khaùc, caùi ñöôïc xuùc coù khaùc, caùi ñöôïc töôûng coù khaùc, caùi ñöôïc taâm töôûng coù khaùc,6 nhöõng vieäc nhö vaäy ñeàu laø noùi doái. Giöõa ñaïi chuùng, bieát maø vaãn noùi doái, Ba-daät-ñeà. Noùi roõ raøng thì phaïm Ba-daät-ñeà; noùi khoâng roõ raøng, phaïm Ñoät-kieát-la. Khi thuyeát giôùi cho ñeán ba laàn hoûi, nhôù nghó mình coù toäi maø khoâng noùi, phaïm Ñoät-kieát- la. Tyø-kheo-ni, Ba-daät-ñeà. Thöùc-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Ñoät- kieát-la. Ñoù goïi laø phaïm. Söï khoâng phaïm: Khoâng thaáy noùi khoâng thaáy; khoâng nghe noùi khoâng nghe; khoâng xuùc noùi khoâng xuùc, khoâng hay bieát noùi khoâng hay bieát; thaáy noùi thaáy; nghe noùi nghe; xuùc noùi xuùc, hay bieát noùi hay bieát; yù töôûng coù thaáy, noùi coù thaáy, thì khoâng phaïm. Ngöôøi khoâng phaïm: Phaïm ñaàu tieân khi chöa cheá giôùi, si cuoàng, loaïn taâm, thoáng naõo, böùc baùch.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.